

Bản án số: 384/2024/HS-ST
Ngày 26 – 12 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Cường;

2. Ông Tô Văn Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Trần Trọng An - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 335/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 404/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Trần Vũ L, sinh năm 1992, tại tỉnh Sóc Trăng. Hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã M, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở: Số G khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Chạy xe ôm công nghệ; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ tên Phạm Thị Thùy L2, sinh năm 1995 (Đã chết năm 2021), có 02 người con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016); Bị cáo có 02 anh ruột (lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1989). Tiền án, tiền sự: không

Ngày 25/6/2024, bị cáo đầu thú và bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Cao Bá T1, sinh năm 1995, tại tỉnh Thanh Hóa. Hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Bá H, sinh năm 1965 và bà Vũ Thị T2, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị B, sinh năm 1998, có 01 con, sinh năm 2022; Bị cáo có 04 anh chị em ruột (lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 2001). Tiền sự: không

Tiền án: Ngày 16/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” tại Bản án số 61/2017/HSST. (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/4/2019, đã đóng án phí ngày 24/7/2017).

Nhân thân: Ngày 08/9/2023, bị cáo Cao Bá T1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh, khởi tố bị can và tạm giam để điều tra về tội “Mua bán người”. Đến ngày 04/10/2023, bị cáo Cao Bá T1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh, khởi tố bổ sung tội: “Mua bán người dưới 16 tuổi”.

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác; có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Hoàng Văn T3, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số A khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Ông T3 vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Đức Q; vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 ngày 01/12/2019, chị Phạm Thị Thùy L2 (vợ của Trần Vũ L) đem xe mô tô đến tiệm sửa xe “Hoài Chung 2” tại Số A, khu phố Đ, phường D, thị xã D (nay là thành phố D), tỉnh Bình Dương, do anh Hoàng Văn T3 làm chủ để rửa xe. Anh T3 hẹn chị L đến tối quay lại lấy xe sau, chị L đồng ý rồi đi bộ về phòng trọ (cách tiệm S khoảng 100 mét), tại Số H, đường Đ, khu phố Đ, phường D, thành phố D. Tại phòng trọ gồm có chị L, Trần Vũ L, Cao Bá T1 và đối tượng T4 (Chưa rõ nhân, thân lai lịch) tổ chức ăn uống. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Vũ L đến tiệm sửa xe “Hoài Chung 2” để lấy xe về cho chị Phạm Thị Thùy L2 thì xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhân viên của tiệm là anh Nguyễn Đức Q. Nghe to tiếng cãi nhau, anh Hoàng Văn T3 đang ngồi uống nước ở quán cà phê đối diện tiệm sửa xe nên đi về gặp L2 và trả xe cho L2. L2 đem xe về phòng trọ còn anh T3 và Q đóng cửa tiệm rồi cùng nhau ngồi trong tiệm xem ti vi. Sau khi về phòng trọ, L2 rủ Cao Bá T1 và đối tượng T4 quay lại tiệm sửa xe để đánh những người trong tiệm thì T1 và T4 đồng ý. Lúc này, L2 đi đến khu vực bếp trong phòng trọ lấy 01 con dao dài khoảng 35 cm, cán nhựa màu đen đưa cho T1 cầm rồi cả ba cùng đi bộ đến tiệm sửa xe “Hoài Chung 2”. Khi đi đến tiệm S “Hoài Chung 2”, L2, T1 và T4 đi phía bên hông phải của tiệm, L2 dùng tay đập cửa, anh T3 ra mở cửa, vừa mở cửa ra thì T1 dùng dao chém 01 nhát trúng vào vùng trán của anh T3, bị chém anh T3 lùi vào trong tiệm và đóng cửa lại. L2, T1 và T4 tiếp tục đi ra phía trước tiệm, L2 dùng tay đập cửa tiệm gây tiếng ồn, anh T3 mở cửa đi ra để nói chuyện thì T1 cầm dao đi đến chém về phía anh T3, anh T3 đưa tay trái lên đỡ thì bị chém trúng vào cổ tay của anh T3. Sau khi chém anh T3 thì L2, T1 và T4 đi về phòng trọ của L2, trên đường đi T1 vút con dao bên

đường (không xác định được địa điểm). Khi về đến phòng trọ thì Trần Vũ L, Phạm Thị Thùy L2, T1 và đối tượng T4 thu dọn đồ đạc bỏ trốn. Còn anh T3 được người dân đem đến Bệnh viện quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu điều trị thương tích đến ngày 21/12/2019 thì xuất viện.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0149/TgT/2019 ngày 04/03/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương dập dây thần kinh quay trái đoạn cổ tay, phải phẫu thuật cắt bỏ nơi dập nổi thần kinh quay (Áp dụng Chương 1, mục VII.3.14). Tỷ lệ: 15%

- Tổn thương gãy đầu dưới xương quay trái đã phẫu thuật, cân tốt (Áp dụng Chương 7, mục IV.9.1). Tỷ lệ: 06%

- Sẹo vùng trán phải ngoài chân tóc kích thước 1,5 x 0,4cm (Áp dụng Chương 8, mục I.1). Tỷ lệ: 03%

- Sẹo cổ tay trái bao kích thước 8,5x0,3cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Sẹo cẳng tay trái kích thước 17,5 x 0,4cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%

- Kết luận:

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/08/2019 của Bộ trưởng Bộ Y Quy định về tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Hoàng Văn T3 là 26% (Hai mươi sáu phần trăm).

- Kết luận khác:

- Vật gây thương tích: Vật sắc

Tại Bản Cáo trạng số 329/CT-VKS-DA ngày 14/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Vũ L và Cao Bá T1 về tội: “Cố ý gây thương tích”, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quan điểm và quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Vũ L và Cao Bá T1 và đề nghị:

- Về hình phạt:

- + Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Vũ L từ 03 (ba) năm tù đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- + Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt

bị cáo Cao Bá T1 từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù đến 04 (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị hại ông Hoàng Văn T3 không yêu cầu nên đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương không thu hồi được nên đại diện Viện Kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đối với đối tượng tên T4 (không rõ nhân thân, lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ xử lý sau. Đối với bà Phạm Thị Thùy L2 (vợ của Trần Vũ L) qua xác minh, địa phương xác định bà L đã chết năm 2021 nên không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa, bị hại ông Hoàng Văn T3 vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt. Tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ông T3 không yêu cầu gì về mặt dân sự; Về mặt hình sự ông T3 đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Vũ L và Cao Bá T1 không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại ông Hoàng Văn T3, người làm chứng ông Nguyễn Đức Q vắng mặt, có yêu cầu xét xử vắng mặt. Đồng thời, tại cơ quan điều tra họ đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Trần Vũ L và Cao Bá T1 tại phiên

tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/12/2019, tại tiệm Sửa xe “Hoài Chung 2” địa chỉ: Số A, khu phố Đ, phường D, thị xã nay là thành phố D, tỉnh Bình Dương. Bị cáo Trần Vũ L, Cao Bá T1 và đối tượng tên T4 (chưa rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng hung khí là con dao chém gây thương tích cho người bị hại ông Hoàng Văn T3. Bản thân bị cáo Trần Vũ L chỉ vì mâu thuẫn nhỏ đã chuẩn bị hung khí, rủ rê, lôi kéo các đồng phạm đi đánh bị hại. Khi thực hiện tội phạm bị cáo Cao Bá T1 là người thực hành đã dùng dao chém vào vùng đầu, tay của bị hại. Hành vi của bị cáo Trần Vũ L và Cao Bá T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết “dùng hung khí nguy hiểm” và “có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tỷ lệ thương tích của bị hại là 26%, do đó các bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Do đó, Cáo trạng số 329/CT-VKS-DA ngày 14/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo vẫn cố ý gây thương tích cho ông Hoàng Văn T3 nên các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự phân công vai trò cụ thể giữa các bị cáo.

Trong đó Trần Vũ L là người có mâu thuẫn, là người rủ rê lôi kéo bị cáo Cao Bá T1 và đối tượng T4 đi đánh những người trong tiệm sửa xe, cũng là người lấy con dao đưa cho bị cáo Cao Bá T1; Bị cáo Cao Bá T1 là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá hai bị cáo có vai trò tương đương nhau trong vụ án.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Vũ L phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

Bị cáo Cao Bá T1 đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Vũ L đầu thú là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân:

- Bị cáo Trần Vũ L có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

- Bị cáo Cao Bá T1 có nhân thân xấu thể hiện qua việc có tiền án; đồng thời, bị cáo Cao Bá T1 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Tây Ninh, khởi tố bị can và tạm giam để điều tra về tội “Mua bán người và tội Mua bán người dưới 16 tuổi”.

Từ những phân tích nêu trên cho thấy cần phải cách ly bị cáo Trần Vũ L và Cao Bá T1 ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử đánh giá hai bị cáo có vai trò tương đương nhau trong vụ án nhưng bị cáo Cao Bá T1 có nhân thân xấu, có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm; Do đó, cần xử phạt bị cáo Cao Bá T1 mức án cao hơn bị cáo Trần Vũ L.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình giải quyết vụ án bị hại ông Hoàng Văn T3 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Quá trình giải quyết vụ án Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương không thu hồi được nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Đối với đối tượng tên T4 (không rõ nhân thân, lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[10] Đối với Phạm Thị Thùy L2 (vợ của Trần Vũ L) qua xác minh, địa phương xác định bà L đã chết năm 2021 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D không xem xét xử lý là phù hợp.

[11] Từ những nhận định nêu trên, nhận thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, loại hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử nên chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là cao so với vai trò, mức độ hành vi của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

[12] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Trần Vũ L và Cao Bá T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1.1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Trần Vũ L 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2024.

1.2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Xử phạt bị cáo Cao Bá T1 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Vũ L và Cao Bá T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hải Nam